



# Giáo trình Chính trị

## MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	1
<b>BÀI MỞ ĐẦU: ĐỐI TƯỢNG – NHIỆM VỤ MÔN HỌC CHÍNH TRỊ</b> .....	3
1. Đối tượng nghiên cứu, học tập .....	3
2. Chức năng, nhiệm vụ.....	3
3. Phương pháp và ý nghĩa học tập .....	4
3.1. Phương pháp .....	4
3.2. Ý nghĩa học tập.....	4
<b>BÀI 1. KHÁI QUÁT VỀ SỰ HÌNH THÀNH CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN</b> 6	
1. C. Mác và Ph. Ăngghen sáng lập học thuyết Mác .....	6
1.1. Các tiền đề hình thành .....	6
1.2. Sự ra đời và phát triển học thuyết Mác (1848 - 1895).....	7
2. V.I. Lênin phát triển học thuyết Mác (1895 - 1924) .....	8
2.1. Sự phát triển về lý luận cách mạng.....	8
2.2. Chủ nghĩa xã hội từ lý luận trở thành hiện thực .....	9
3. Chủ nghĩa Mác - Lênin từ 1924 đến nay .....	9
3.1. Sự phát triển về lý luận cách mạng .....	9
3.2. Đổi mới xây dựng xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực .....	10
<b>BÀI 2. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM</b> .....	12
1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI.....	12
1.1. Tính tất yếu và đặc trưng của chủ nghĩa xã hội .....	12
1.2. Các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa xã hội.....	14
2. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM .....	16
2.1. Cơ sở khách quan của thời kỳ quá độ.....	16
2.2. Nội dung của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội .....	17
<b>BÀI 3 TƯ TƯỞNG VÀ TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH</b> .....	19
1. Tư tưởng Hồ Chí Minh.....	19
1.1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh.....	19
1.2. Nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh.....	19
1.3. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh. ....	20
2. Tấm gương đạo đức của Hồ Chí Minh.....	23
2.1. Hồ Chí Minh, tấm gương tiêu biểu của truyền thống đạo đức của dân tộc Việt Nam .....	23
2.2. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.....	26
<b>BÀI 4 ĐƯỜNG LỐI PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỦA ĐẢNG</b> .....	29
1. Đổi mới, lấy phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm .....	29
1.1. Tính khách quan và tầm quan trọng của phát triển kinh tế .....	29
1.2. Quan điểm cơ bản của Đảng về phát triển kinh tế.....	29
2. Nội dung cơ bản của đường lối phát triển kinh tế.....	31
2.1. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường(KTTT) định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN).....	31

2.2. Đẩy mạnh công nghiệp hóa – hiện đại hóa gắn với kinh tế tri thức .....	34
2.3. Phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ..	35
<b>BÀI 5. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM.....</b>	<b>37</b>
1. Giai cấp công nhân Việt Nam .....	37
1.1. Quá trình hình thành và phát triển của giai cấp công nhân Việt Nam.....	37
1.2. Những truyền thống tốt đẹp của giai cấp công nhân Việt Nam ....	38
1.3. Quan điểm của Đảng về phát triển giai cấp công nhân .....	39
2. Công đoàn Việt Nam .....	41
2.1. Quá trình ra đời và phát triển của Công đoàn Việt Nam.....	41
2.2. Vị trí, vai trò và tính chất hoạt động của Công đoàn Việt Nam....	45

## BÀI MỞ ĐẦU

### ĐỐI TƯỢNG – NHIỆM VỤ MÔN HỌC CHÍNH TRỊ

#### 1. Đối tượng nghiên cứu, học tập

Chính trị là một môn học bắt buộc trong chương trình dạy nghề dài hạn (Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề) và là một trong những môn thi tốt nghiệp của tất cả các ngành nghề đào tạo.

Nghiên cứu học tập môn học này, chúng ta tập trung vào những vấn đề sau:

- Khái quát về sự hình thành chủ nghĩa Mác – Lênin, sự ra đời và phát triển của học thuyết lý luận cách mạng về chủ nghĩa xã hội cũng như cách thức xây dựng một nhà nước xã hội hiện thực.
- Tìm hiểu về bản chất của chủ nghĩa xã hội cũng như các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt đi sâu nghiên cứu về thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- Nguồn gốc và quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh với các nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chính trị, văn hóa – xã hội, tư tưởng nhân văn đạo đức Hồ Chí Minh. Đặc biệt, qua tấm gương đạo đức mẫu mực của Hồ Chí Minh cho chúng ta học tập và làm theo được gì để góp phần xây dựng đất nước trong thời đại mới.
- Những quan điểm về đường lối phát triển kinh tế của Đảng ta và những nội dung cơ bản về: hoàn thiện kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa; Đẩy mạnh Công nghiệp hoá, Hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức; Phát triển kinh tế gắn với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.
- Tìm hiểu về giai cấp công nhân và công đoàn Việt Nam về sự ra đời và quá trình phát triển. Quan điểm của Đảng ta về phát triển giai cấp công nhân trong thời đại mới, đặc biệt đối với học sinh Trường Trung cấp nghề KTNV Tôn Đức Thắng.

#### 2. Chức năng, nhiệm vụ

- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối phát triển kinh tế, chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam và truyền thống quý báu của dân tộc, của giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam.
- Góp phần đào tạo người lao động bổ sung vào đội ngũ giai cấp công nhân, tham gia vào tổ chức công đoàn Việt Nam, giúp người học nghề tự ý thức rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

### **3. Phương pháp và ý nghĩa học tập**

#### **3.1. Phương pháp**

Chính trị là môn học tích hợp các nội dung: triết học, chủ nghĩa xã hội khoa học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối phát triển kinh tế của Đảng ta. Song đây là một thể thống nhất bắt nguồn từ cơ sở lý luận của Chủ Nghĩa Mác Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh để Đảng ta có những đường lối đúng đắn về phát triển kinh tế trong thời đại ngày nay. Chính vì vậy khi học tập môn học này người học cần:

- Nắm kiến thức một cách có hệ thống.
- Hiểu các mối quan hệ giữa yếu tố khách quan và chủ quan.
- Phải có sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.

Để học tốt môn chính trị, ngoài việc tham khảo giáo trình môn chính trị của Trường (đọc bài trước khi đến lớp), học sinh cần nghiên cứu thêm sách báo nói về chủ nghĩa xã hội về đường lối phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam hoặc tham khảo các văn kiện đại hội đảng trong thời kỳ đổi mới. Đặc biệt là tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh qua tài liệu, phim ảnh để từ đó học tập làm theo gương của Bác Hồ, trước mắt là vận dụng để học tốt môn chính trị.

Tham gia các sinh hoạt ngoại khóa như tham quan các bảo tàng Hồ Chí Minh, Bến Nhà rồng, bảo tàng Công nhân Công đoàn thành phố... hoặc tham gia các cuộc thi học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

#### **3.2. Ý nghĩa học tập**

Nghiên cứu học tập tốt môn chính trị sẽ xây dựng được tình cảm và ý thức trong mỗi học sinh về:

- Yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, có tình cảm với gia cấp công nhân.:
  - + Có ý thức giác ngộ cao về lý tưởng chủ nghĩa xã hội, có nhận thức đúng đắn về vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp của mình, có trình độ hiểu biết nhất định về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.
  - + Có ý thức trách nhiệm xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng vững mạnh tham gia vào quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hoá đất nước.
- Yêu lao động, yêu nghề nghiệp: Mỗi học sinh cần tập trung trí tuệ, sức lực để học tập và lao động đạt kết quả tốt để sau khi ra trường trở thành người công nhân vững vàng về tay nghề, có đạo đức, có nếp sống văn minh, góp công sức của mình phục vụ cho đất nước.

- Xây dựng nếp sống văn minh: Có ý thức học tập, rèn luyện, xây dựng cộng đồng, xây dựng xã hội ngày càng văn minh tiến bộ.



### **CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Câu 1:** Môn học chính trị nghiên cứu những nội dung gì?

**Câu 2:** Ý nghĩa của việc học tập môn chính trị là gì?

Tailieu.vn

## **BÀI 1 KHÁI QUÁT VỀ SỰ HÌNH THÀNH CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

### **1. C. Mác và Ph. Ăngghen sáng lập học thuyết Mác**

#### **1.1. Các tiền đề hình thành**

Những tiền đề dẫn đến sự hình thành chủ nghĩa Mác:

- Tiền đề kinh tế:

Vào những năm 40 của thế kỷ XIX, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã phát triển mạnh mẽ gắn liền với sự ra đời và lớn mạnh của nền công nghiệp. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật đã dẫn tới nền sản xuất đại công nghiệp cơ khí phát triển, đồng thời hình thành và phát triển một cách nhanh chóng các đô thị, thành phố công nghiệp. Cơ cấu xã hội của xã hội tư bản chủ nghĩa được đặc trưng bởi hai giai cấp cơ bản đối lập nhau về lợi ích là giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, trong đó, giai cấp vô sản là người đại diện cho lực lượng sản xuất mới, tiến bộ, mang tính chất xã hội hóa cao.

- Tiền đề chính trị - xã hội:

Xã hội tư bản ngày càng phát triển làm nảy sinh mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mang tính chất xã hội hóa cao với quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, đó cũng là mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản. Biểu hiện về mặt xã hội là mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản. Cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống lại sự thống trị, áp bức của giai cấp tư sản diễn ra trên quy mô rộng khắp, phát triển từ tự phát đến tự giác, từ đấu tranh kinh tế tới đấu tranh chính trị. Những cuộc nổi dậy sôi nổi của công nhân thành phố Lyông (Pháp) vào năm 1831, của những người thợ dệt Xilêđi (Đức), đặc biệt là phong trào Hiến chương của những người lao động ở Anh kéo dài từ năm 1838 đến năm 1848. Phong trào Hiến chương là phong trào mang tính chất dân chủ, với yêu cầu đưa ra những kiến nghị sửa đổi pháp luật của giai cấp tư sản cầm quyền một cách có lợi cho cuộc sống của người lao động. Sự phát triển của các phong trào này đánh dấu sự trưởng thành về ý thức chính trị của giai cấp vô sản. Trước thực tiễn ấy đòi hỏi phải có lý luận tiên phong dẫn đường cho giai cấp vô sản.

- Tiền đề khoa học và lý luận:

Đầu thế kỷ XIX, nhân loại đã đạt nhiều thành tựu to lớn trên lĩnh vực khoa học, văn hoá và tư tưởng. Trong khoa học tự nhiên, những phát minh vượt thời đại trong vật lý học và sinh học đã tạo ra bước phát triển đột phá có tính cách mạng như: thuyết tiến hóa của Đácuy-n, học thuyết tế bào, định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng.

Trong triết học và khoa học xã hội, phải kể đến sự ra đời của triết học cổ điển Đức (với tên tuổi của các nhà triết học vĩ đại như Hêghen, Phoiơbắc); của kinh tế chính trị học cổ điển Anh (đại biểu là Adam Smit và Ricácđô); của chủ nghĩa xã hội không tưởng - phê phán (đại biểu là Xanh Ximông, Phuriê và Ôoen).

C. Mác (1818 - 1883) và Ph. Ăngghen (1820 - 1895) đã kế thừa có phê phán những thành tựu trong kho tàng tư tưởng nhân loại tư duy nhân loại. Bằng trí tuệ uyên bác, các ông đã tiếp thu với một tinh thần phê phán đối với các giá trị của nền triết học cổ điển. C. Mác và Ph. Ăngghen đã kết hợp chủ nghĩa duy vật của Phoiơbắc và phép biện chứng của Hêghen thành phép biện chứng duy vật. Từ đó, các ông từng bước phát triển học thuyết của mình, đưa các giá trị tư tưởng lý luận phát triển lên một trình độ mới về chất. Vận dụng phép biện chứng duy vật vào việc nghiên cứu đời sống xã hội, phát hiện ra những quy luật vận động của lịch sử, các ông đã sáng lập ra *chủ nghĩa duy vật lịch sử*. Tiến thêm một bước nữa, C. Mác đã vận dụng những quan điểm duy vật về lịch sử và những yếu tố hợp lý của nền kinh tế học cổ điển Anh vào việc nghiên cứu phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa một cách toàn diện và triệt để. C. Mác và Ph. Ăngghen đã sáng lập ra *học thuyết về giá trị thặng dư*. Hai ông đã chứng minh tính tất yếu sụp đổ của chủ nghĩa tư bản; làm sáng tỏ vai trò, *sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản* - giai cấp trực tiếp xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột, xây dựng xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa và chủ nghĩa cộng sản.

Như vậy, chủ nghĩa Mác ra đời là một tất yếu lịch sử, đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn cuộc sống, đặc biệt là thực tiễn đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân.

## **1.2. Sự ra đời và phát triển học thuyết Mác (1848 - 1895)**

Tháng 2 năm 1848, tác phẩm “*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*” do C. Mác và Ph. Ăngghen viết chung ra đời. Đây là văn kiện có tính chất cương lĩnh đầu tiên của chủ nghĩa Mác, là cương lĩnh chính trị đầu tiên của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của giai cấp công nhân Mác đã rút ra kết luận hết sức quan trọng là, để giành lại quyền thống trị về chính trị, giai cấp công nhân cần đập tan bộ máy nhà nước quan liêu trong nhà nước tư sản, xây dựng một nhà nước mới, nhà nước chuyên chính vô sản; về liên minh giai cấp của giai cấp công nhân; về sự chuyển biến không ngừng từ cách mạng dân chủ tư sản sang cách mạng xã hội chủ nghĩa; nhận thức rõ giữa xã hội tư bản và xã hội cộng sản là “*Thời kỳ cải biến cách mạng*” từ xã hội nọ sang xã hội kia (tức xã hội tư bản chủ nghĩa sang xã hội xã hội chủ nghĩa và chủ nghĩa cộng sản), đó là một thời kỳ “*Quá độ chính trị*”, trong đó nhà nước không phải cái gì khác ngoài “*chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản*”...



C. Mác và Ph. Ăngghen tiếp tục bổ sung và phát triển học thuyết của mình, thể hiện qua các tác phẩm như: bộ *Tư bản*, *Phê phán Cương lĩnh Gô-ta*, *Chống Duyrinh*... Trong bộ *Tư bản*, các ông đã làm sáng tỏ quy luật hình thành, tồn tại, phát triển, diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản, đồng thời chỉ ra rằng sự thay thế chủ nghĩa tư bản bằng chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là lực lượng xã hội quyết định sự lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong tác phẩm *Chống Duyrinh*, lần đầu tiên Ph.Ăngghen trình bày hoàn chỉnh về thế giới quan mácxít về chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, kinh tế chính trị học, chủ nghĩa xã hội khoa học và chỉ ra mối liên hệ hữu cơ giữa ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác (triết học, kinh tế chính trị và chủ nghĩa xã hội khoa học).

Sau khi C. Mác mất (1883), Ph. Ăngghen, một mặt, tập trung sức lực và trí tuệ để chuẩn bị cho việc xuất bản tập hai và tập ba của bộ *Tư bản*; mặt khác, tiếp tục lãnh đạo phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và hoàn thành các tác phẩm quan trọng của mình như: *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước* (1884), *Lútwich Phoiobắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức* (1886).

## **2. V.I. Lênin phát triển học thuyết Mác (1895 - 1924)**

### **2.1. Sự phát triển về lý luận cách mạng**

V.I. Lênin (1870 - 1924) là người kế tục một cách xuất sắc sự nghiệp cách mạng và khoa học của C. Mác và Ph. Ăngghen.

Đầu thế kỷ XX, tình hình thế giới xuất hiện đặc điểm mới, chủ nghĩa tư bản chuyển thành chủ nghĩa đế quốc. Trong hoàn cảnh đó, V.I. Lênin đã vận dụng sáng tạo và phát triển sáng tạo học thuyết Mác để giải quyết những vấn đề của cách mạng vô sản trong thời đại chủ nghĩa đế quốc, đưa Cách mạng Tháng Mười Nga đến thắng lợi và gặt hái được những kết quả bước đầu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

V.I. Lênin phân tích và tổng kết một cách nghiêm túc các sự kiện lịch sử diễn ra trong đời sống kinh tế - xã hội của hoàn cảnh lịch sử mới. Ông đã phát hiện và trình bày một cách có hệ thống những khái niệm, phạm trù khoa học phản ánh những quy luật, những thuộc tính bản chất chi phối sự vận động, biến đổi của đời sống xã hội trong quá trình chuyển biến tất yếu từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đó là các quan điểm về đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, về các nguyên tắc tổ chức, cương lĩnh, sách lược trong nội dung hoạt động của Đảng; về cách mạng xã hội chủ nghĩa và chuyên chính vô sản, cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới và các điều kiện tất yếu cho sự chuyển biến sang cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề mang tính quy luật của cách mạng xã hội chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vấn đề dân tộc và cương lĩnh dân tộc,

đoàn kết và liên minh của giai cấp công nhân với nông dân và các tầng lớp lao động khác; những vấn đề về quan hệ quốc tế và chủ nghĩa quốc tế vô sản, quan hệ cách mạng xã hội chủ nghĩa với phong trào giải phóng dân tộc.

Cùng với việc phát triển chủ nghĩa Mác, V. I. Lênin còn ra sức bảo vệ những tư tưởng của C. Mác và Ph. Ăngghen. V.I. Lênin kịch liệt phê phán những người nhân danh lý luận của Mác nhưng thực tế là xét lại chủ nghĩa Mác, hoặc xa rời chủ nghĩa Mác. Ông đấu tranh chống lại mọi trào lưu của chủ nghĩa cơ hội - xét lại, chủ nghĩa giáo điều và bệnh "tả khuynh" trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

## **2.2. Chủ nghĩa xã hội từ lý luận trở thành hiện thực**

V.I. Lênin đã lãnh đạo Đảng của giai cấp công nhân Nga tập hợp lực lượng đấu tranh chống chế độ chuyên chế Nga hoàng, tiến tới giành chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga. Thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 đã mở ra một thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Chủ nghĩa xã hội từ lý luận trở thành thực tiễn.

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười, do yêu cầu của công cuộc xây dựng chế độ mới, V. I. Lênin đã tiến hành phân tích làm rõ nội dung, bản chất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xác định cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bắt tay tổ chức các chính sách kinh tế, xác định chính sách kinh tế mới nhằm sử dụng và học tập các kinh nghiệm tổ chức, quản lý kinh tế của chủ nghĩa tư bản để cải tạo nền kinh tế tiểu nông lạc hậu của nước Nga Xô viết. Với chính sách kinh tế mới (NEP), Lênin đã đề cao vai trò của hàng hóa, tiền tệ, tự do trao đổi... tạo điều kiện thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Tạo nên động lực to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô vào những năm đầu của thế kỷ XX.

Với những cống hiến hết sức to lớn cả về lý luận và chỉ đạo thực tiễn cách mạng, V. I. Lênin còn nêu một tấm gương sáng ngời về lòng trung thành vô hạn với lợi ích của giai cấp công nhân, với lý tưởng cộng sản do C. Mác, Ph. Ăngghen phát hiện và khởi xướng; đồng thời Người cũng luôn phê phán bệnh giáo điều để phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác. Những điều đó đã làm cho V. I. Lênin trở thành một thiên tài khoa học và một lãnh tụ kiệt xuất của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới.

## **3. Chủ nghĩa Mác - Lênin từ 1924 đến nay**

### **3.1. Sự phát triển về lý luận cách mạng**

Hơn 80 mươi năm đã trôi qua kể từ khi Lênin từ trần, phong trào cách mạng của giai cấp công nhân thế giới đã trải qua nhiều thử thách to lớn, đã có nhiều thắng lợi vĩ đại và cũng đã có những tổn thất to lớn. Chủ nghĩa Mác -